TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH** Bản án số: 13/2025/HS-ST Ngày: 24-02-2025	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- Ông Hà Quang Văn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trương Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024, các quyết định hoãn phiên tòa số 04, 05, 07, 08, 09, 10 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 03 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: số B, tổ A, phường V, Quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: số A, hẻm C, phường V, Quận H; Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Sỹ D và bà Lại Thị T; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mai L sinh năm 1996(đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, Tiền sự: không; Về nhân thân(2): Ngày 11/4/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Ngày 30/7/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04(bốn) năm 03(ba) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam S - Tổng cục H1- Bộ C, hiện đang được điều chuyển về Trại Tạm

giam Công an tỉnh H để phục vụ công tác xét xử. Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Sỹ Đ trú tại phường V, quận H thành phố Hà Nội và anh Nguyễn Quốc H sinh năm 1973, trú tại thôn Q, xã Q, huyện N quen biết với nhau từ trước năm 2022, cả hai cùng làm dịch vụ mua bán xe ô tô cũ, từng có thời gian làm việc cùng nhau tại thành phố N và có vài lần giới thiệu khách mua xe ô tô với nhau nên giữa Đ và anh H có số điện thoại, tài khoản Zalo và tài khoản ngân hàng của nhau. Lợi dụng việc quen biết, tin tưởng từ trước nên vào tháng 10/2023, Nguyễn Sỹ Đ nảy sinh ý định dùng thủ đoạn đưa ra các thông tin gian dối rằng có người bán xe ô tô cũ giá rẻ, sau đó rủ anh H cùng góp tiền mua để chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Quốc H vào ngày 09/10/2023 và ngày 10/10/2023, cụ thể như sau :

Lần thứ nhất : Khoảng 11 giờ 38 phút ngày 09/10/2023, Nguyễn Sỹ Đ gọi điện cho anh H nói có khách cần bán 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, màu đen, biển kiểm soát 30H-237.05 với giá 530.000.000 đồng (*Năm trăm ba mươi triệu đồng*), sau đó Đ sử dụng tài khoản Zalo có tên "*Đức Diễn*" nhắn tin kèm các hình ảnh thể hiện đặc điểm của xe, đăng kiểm xe và đăng kí xe ô tô biển kiểm soát 30H-237.05, số khung RLUC8W13BKN012998, số máy G4NAKU296559 đến tài khoản Zalo của anh H (*những hình ảnh này đều được Đức tải từ hội nhóm mua bán xe trên mạng xã hội từ trước*) để anh H tin rằng Đ đang mua xe thật. Sau đó, Đ nói với anh H rằng bản thân mình không đủ tiền để mua luôn nên bảo anh H tham gia chung tiền mua chiếc xe ô tô trên với giá 530.000.000 đồng và sẽ bán kênh giá cho người khác với giá 580.000.000 đồng, số tiền lãi 50.000.000 đồng sẽ chia đôi, mỗi người 25.000.000 đồng. Vì tin tưởng Đ nên anh H đồng ý sẽ góp 270.000.000 đồng để mua xe. Sau đó, anh H sử dụng số tài khoản "0989096996" lập tại ngân hàng Q (M) chuyển số tiền 270.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi triệu đồng*) vào tài khoản "19029837054016" của Nguyễn Sỹ Đ mở tại ngân hàng K (T1) rồi chụp lại hóa đơn chuyển khoản gửi qua Zalo cho Đ xem. Sau khi xác nhận đã nhận được tiền, Đ nói với anh H chờ 1 đến 2 hôm khi Đ bán xong xe sẽ chuyển trả lại tiền gốc và lãi cho anh H. Toàn bộ số tiền này sau đó Đ là sử dụng tiêu sài cá nhân hết, Đ không hề giao dịch mua chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30H-237.05

Lần thứ hai : Khoảng 08 giờ 23 phút ngày 10/10/2023 Đ tiếp tục gọi điện cho anh H nói có khách đang cần bán 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu đen biển kiểm soát 89A-241.19 với giá 335.000.000 đồng rồi Đ gửi hình ảnh chụp đặc điểm xe, đăng kiểm và đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 89A-241.19, số khung RL4B28F36L2097121, số máy 2NRX638297 (*những hình ảnh này đều được Đức tải từ hội nhóm mua bán xe trên mạng xã hội từ trước*) đến tài khoản Zalo cho anh H và bảo anh H góp 180.000.000 đồng để mua chung sau đó sẽ bán kênh giá rồi chia đều lợi nhuận. Anh H thấy giá mua xe ô tô trên hợp lý nên đã đồng ý và tiếp tục sử dụng số tài khoản "0989096996" ngân hàng M chuyển số tiền 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*) vào tài khoản "19029837054016" ngân hàng T1 của Nguyễn Sỹ Đ rồi chụp ảnh hóa đơn chuyển tiền lại cho Đ xem và xác nhận đã nhận được tiền. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Đ tiếp tục gửi hình ảnh qua tin nhắn zalo thể hiện một người đàn ông lạ mặt đang ngồi xem hợp đồng để anh H tin tưởng Đ đang giao dịch mua bán xe thật rồi yêu cầu anh H chuyển thêm 40.000.000 đồng cho Đ. Sau đó, anh H tiếp tục chuyển thêm 40.000.000 đồng vào số tài khoản trên của Đ. Như vậy tổng số tiền anh H chuyển khoản cho Đ trong ngày 10/10/2023 là 220.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền này sau đó Đ là sử dụng tiêu sài cá nhân hết, Đ không hề giao dịch mua chiếc xe ô tô biển kiểm soát 89A-241.19.

Theo thỏa thuận, Đ sẽ chuyển lại tiền cho anh H nhưng Đ không thực hiện, anh H đã nhiều lần liên lạc với Đ nhưng không liên lạc được, biết mình bị Nguyễn Sỹ Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên ngày 16/12/2023 anh Nguyễn Quốc H đến Công an xã Q, huyện N để trình báo. Công an xã Q sau khi tiếp nhận tin báo có dấu hiệu tội phạm đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành kiểm tra, xác minh, thu thập đầy đủ các tài liệu tại ngân hàng thể hiện giao dịch chuyển khoản số tiền Đ chiếm đoạt của anh H vào các ngày 09/10/2023 và 10/10/2023.

Quá trình điều tra, Nguyễn Sỹ Đ đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSNQ-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử bị cáo Nguyễn Sỹ Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị:

* Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

* Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng Điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 9 năm tù. Tổng hợp mức hình phạt 12 năm 03 tháng tù tại Bản án số 104/2024/HSST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành từ 20 năm 03 tháng tù đến 21 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/11/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các điều 357, 468, 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phải bồi thường trả cho anh Nguyễn Quốc H số tiền 490.000.000 đồng.

*Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Tại đơn xin xử vắng mặt bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, không có ý kiến khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt với bị cáo theo quy định của pháp luật, yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bị hại số tiền đã chiếm đoạt là 490.000.000 đồng.

Bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của bị cáo: Ngày 30/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Nho Quan đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS. Sau khi thực hiện các biện pháp tố tụng để trích xuất bị cáo Nguyễn Sỹ Đ về Tòa án nhân dân huyện Nho Quan phục vụ việc xét xử sơ thẩm tuy nhiên các phiên tòa đều bị

hoãn với lý do không trích xuất được bị cáo. Theo thông báo của Công an huyện N thì hiện nay bị cáo Nguyễn Sỹ Đ đang bị Tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh H theo Lệnh gia hạn trích xuất số 11722 ngày 22/10/2024 thời hạn trích xuất là 06 tháng kể từ ngày 22/10/2024 đến ngày 19/4/2025 của Cơ quan Thi hành án Hình sự Bô C cho Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh H đối với bị cáo Nguyễn Sỹ Đ. Sau khi được tống đạt quyết định xét xử và các quyết định hoãn phiên tòa, bị cáo đã có đơn xin xử vắng mặt. Theo quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, hội đồng xét xử xét thấy việc xét xử vắng mặt bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và chấp nhận đơn xin xử vắng mặt của bị cáo.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng các thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã lợi dụng mối quan hệ quen biết nên đã có hành vi đưa ra thông tin gian dối về 02 chiếc xe ô tô gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, màu đen, biển kiểm soát 30H-237.05 và xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu đen biển kiểm soát 89A-241.19 rồi rủ anh H góp tiền mua chung để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Quốc H ở thôn Q, xã Q, huyện N tổng số tiền là 490.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi triệu đồng*) vào các ngày 09/10/2023 là 270.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi triệu đồng*) và ngày 10/10/2023 là 220.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Sỹ Đ đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

.....

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị hại; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu: Ngày 11/4/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Ngày 30/7/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04(bốn) năm 03(ba) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[5] Về hình phạt: Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần phải xử phạt nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo cải tạo, rèn luyện bản thân và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do bị cáo đang chấp hành án phạt tù của bản án số 104/2024/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, xử phạt bị cáo 04(bốn) năm 03(ba) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và mức án bị cáo bị tổng hợp trong bản án là 12 năm 03 tháng tù,vì vậy cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, có trừ đi thời gian bị cáo đã chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON, màu đen, biển kiểm soát 30H-237.05 và 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu đen biển kiểm soát 89A-241.19. Quá trình điều tra xác định hai chiếc xe này không liên quan đến hành

vi phạm tội của Nguyễn Sỹ Đ nên không có căn cứ để thu giữ theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Sỹ Đ sử dụng để gọi điện, nhắn tin trao đổi, thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh H, Quá trình điều tra Đ khai đã mất chiếc điện thoại này và không nhớ được mất ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm và thu giữ

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bôi thường trả cho anh Nguyễn Quốc H tổng số tiền 490.000.000 đồng .

[8]. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Án phí dân sự: Bị cáo phải chịu trên phần trách nhiệm dân sự phải thi hành.

Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 290, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 nghịquyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ Đ 08(tám) năm tù. Tổng hợp mức hình phạt 12 năm 03 tháng tù tại Bản án số 104/2024/HSST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 20(hai mươi) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/11/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phải bồi thường trả cho anh Nguyễn Quốc H số tiền 490.000.000đ (bốn trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

4.1. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.2. Án phí dân sự: Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phải chịu là 24.500.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Nho Quan;*
- *CQĐT CA huyện Nho Quan;*
- *CQ THA hình sự CA huyện Nho Quan;*
- *Chi cục THADS huyện Nho Quan*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh